

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày: 29-01-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 259/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/01/2019 đối với bị cáo: Trần Văn Th, sinh năm: 1981, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 132/14 đường ND, Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Lê Thị Ngọc H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/11/2003, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định đưa vào Trung tâm Trọng điểm Cai nghiện ma túy quản lý, giáo dục và chữa bệnh với thời gian 24 tháng về hành vi “Sử dụng chất ma túy”; đến ngày 28/11/2005 chấp hành xong thời gian cai nghiện; sau đó, ngày 15/5/2006, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định đưa vào cơ sở giải quyết việc làm tại Trung tâm Trọng điểm Cai nghiện ma túy để thực hiện việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện; đến ngày 30/01/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định về việc giải quyết tái hòa nhập cộng đồng. Ngày 29/4/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh (lần 2) với thời hạn 24 tháng, về hành vi “Tái sử dụng chất ma túy”; đến ngày 25/9/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện với thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 03/11/2012; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2018. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 08/10/2018, tổ tuần tra của Công an Phường MB, Quận T đi tuần tra đến trước nhà số 113H/40 đường CS, Phường MB, Quận T thì phát hiện Trần Văn Th có liên quan đến ma túy và thu giữ trên tay trái của Th 01 gói thuốc lá Jet bên trong có 01 gói ny lon chứa ma túy (Th khai mua để sử dụng). Sự việc được đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận T để điều tra, xử lý.

Theo Kết luận giám định số 1665 ngày 15/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói ny lon để trong 01 gói giấy bạc (đựng trong 01 gói thuốc lá “Jet”) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Văn Th và hình dấu Công an Phường MB, Quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,3192 gam (không phẩy ba một chín hai gam), loại Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Văn Th khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ, ngày 08/10/2018 Th đi bộ từ nhà đến khu vực ngã tư quốc tế (đường HT – đường BD), Phường MB, Quận T gặp và mua của người Th niên (không xác định lai lịch) 100.000 đồng ma túy, người Th niên đồng ý và bán cho Th có 01 gói ny lon chứa ma túy, loại Heroine, Th bỏ gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Jet, cầm trên tay trái đi đến trước số nhà 113H/40 Đường CS, Phường MB, Quận T thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng: 01 gói niêm phong ghi vụ số 1658/18, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Văn Th, chữ ký ghi tên Phạm Hoàng Kha, hình dấu Công an Phường MB, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn.

Đối với người Th niên bán ma túy cho bị cáo Trần Văn Th, qua điều tra không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 14/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trần Văn Th mức án từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù và miễn cho bị cáo phần hình phạt bổ sung (do bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính). Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong chứa ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ, cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân; qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,3192 gam (không phải ba một chín hai gam), loại Heroine; thì bị tổ tuần tra Công an Phường MB, Quận T phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 08/10/2018, tại trước nhà số 113H/40 Đường CS, Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Văn Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn Th có quá trình nhân thân xấu (bản thân bị cáo bị nghiện ma túy trong một thời gian dài và đã bị đưa đi chữa bệnh bắt buộc có thời hạn, sau đó được áp dụng biện pháp quản lý sai cai nghiện có thời hạn), nhưng không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, mà chỉ để sử dụng cho bản thân và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1658/18, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Văn Th, chữ ký ghi tên Phạm Hoàng Kha, hình dấu Công an Phường MB, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người Th niên bán ma túy cho bị cáo Trần Văn Th, qua điều tra không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T không có căn cứ để xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Th 02 (Hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 08/10/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn Th.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1658/18, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Văn Th, chữ ký ghi tên Phạm Hoàng Kha, hình dấu Công an Phường MB, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 249/PNK, lập ngày 05/11/2018 của Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn Th phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú